

Kinh nghiệm của Trung Quốc trong xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị hiện nay - từ cơ sở lý luận đến thực tiễn quản trị

China's experience in building a digital media ecosystem for political theory communication and education today: from theoretical foundations to governance practices

PGS, TS. NGUYỄN MINH HOÀN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: hoan_cbxh@yahoo.com.vn

Ngày nhận bài: 23/2/2026

Ngày phản biện: 25/2/2026

Ngày chấp nhận đăng: 20/4/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: Trong bối cảnh hiện nay, xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị trở thành một yêu cầu mang tính chiến lược. Hệ sinh thái này không chỉ là sự tập hợp các phương tiện, nền tảng công nghệ, mà là một chỉnh thể hữu cơ, gắn kết chặt chẽ giữa sự lãnh đạo của Đảng, nội dung lý luận chính trị, phương thức truyền thông hiện đại và cơ chế quản trị không gian mạng. Thực tiễn Trung Quốc trong những năm gần đây cho thấy, việc chủ động xây dựng và vận hành hệ sinh thái truyền thông số gắn với giáo dục lý luận chính trị đã góp phần quan trọng vào việc củng cố trận địa tư tưởng, nâng cao sức lan tỏa và sức thuyết phục của lý luận chính trị trong xã hội, qua đó, cung cấp những kinh nghiệm có giá trị tham khảo đối với các quốc gia xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới. Bài viết phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng hệ sinh thái truyền thông số ở Trung Quốc, qua đó, làm rõ những kinh nghiệm có giá trị tham khảo đối với trong việc đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, góp phần phát triển lý luận chính trị và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới.

Từ khóa: tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị; hệ sinh thái truyền thông số; bảo vệ nền tảng tư tưởng; chủ nghĩa Mác; kinh nghiệm Trung Quốc.

Abstract: In the current context, building a digital media ecosystem to serve political theory communication and education has become a strategic requirement. This ecosystem is not merely a collection of media tools and technological platforms, but an organic whole that closely integrates Party leadership, political theory content, modern communication methods, and cyberspace governance mechanisms. Recent practice in China shows that proactively building and operating a digital media ecosystem integrated with political theory education has significantly contributed to consolidating the ideological front and enhancing both the reach and persuasiveness of political theory in society. This provides valuable lessons for socialist countries in the new context. The article analyzes both the theoretical foundations and practical development of digital media ecosystems in China, thereby identifying applicable experiences for innovating propaganda and political theory education, contributing to the development of political theory and firmly defending the Party's ideological foundation in the new context.

Keywords: political theory communication and education; digital media ecosystem; defending ideological foundation; Marxism; China's experience.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra sâu rộng, không gian mạng và các nền tảng số ngày càng trở thành môi trường chủ yếu hình thành nhận thức xã hội và định hướng dư luận. Sự phát triển của dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và thuật toán không chỉ làm thay đổi phương thức truyền tải thông tin mà còn tái cấu trúc cơ chế sản xuất và tiếp nhận các giá trị tư tưởng. Điều đó đặt công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị trước yêu cầu phải đổi mới cả về nội dung, phương thức và không gian triển khai. Đối với các quốc gia xã hội chủ nghĩa, không gian số không chỉ là môi trường truyền thông mà còn là mặt trận tư tưởng quan trọng, nơi diễn ra cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các hệ giá trị và diễn ngôn chính trị. Nếu không chủ động xây dựng hệ sinh thái truyền thông số đủ mạnh để lan tỏa lý luận chính trị và định hướng nhận thức xã hội, công tác tư tưởng sẽ dễ rơi vào thế bị động. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung làm rõ cách thức Trung Quốc xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ công tác tư tưởng và những giá trị tham khảo đối với Việt Nam. Điểm mới của bài viết là tiếp cận vấn đề từ góc độ tái cấu trúc công tác tư tưởng trong điều kiện số hóa, qua đó làm rõ mối quan hệ giữa truyền thông số, an ninh hệ tư tưởng và năng lực cầm quyền.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng cách tiếp cận định tính, kết hợp phân tích lý luận với tổng kết thực tiễn. Các phương pháp chủ yếu gồm phân tích tài liệu, logic - lịch sử, so sánh và tổng hợp. Nguồn tư liệu được lựa chọn từ các văn kiện chính thức, công trình nghiên cứu lý luận và các tài liệu liên quan, bảo đảm tính chính thống và cập nhật, qua đó phục vụ phân tích và khái quát hóa các kết luận của bài viết.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Bối cảnh thế giới đương đại và yêu cầu tái cấu trúc mặt trận tư tưởng trong kỷ nguyên số

Thế giới đương đại đang bước kỷ nguyên công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, nó không chỉ làm thay đổi phương thức tổ chức sản xuất và quản trị xã hội, mà còn tái cấu trúc căn bản không gian tư tưởng, cách thức hình thành dư luận và phương thức tác động vào ý thức xã hội. Không gian mạng từ chỗ

chỉ là công cụ truyền tải thông tin đã trở thành một không gian xã hội đặc thù, nơi diễn ra sự cạnh tranh quyết liệt giữa các hệ giá trị, các diễn ngôn chính trị và các mô hình phát triển khác nhau.

Hiện nay, các thế lực thù địch không chỉ công kích trực diện chủ nghĩa Mác hay con đường xã hội chủ nghĩa, mà ngày càng sử dụng những thủ pháp tinh vi hơn, thông qua mạng xã hội, nền tảng xuyên biên giới và các công cụ thuật toán, để thúc đẩy quá trình “phi chính trị hóa”, “phi ý thức hệ”, làm suy giảm vai trò dẫn dắt của lý luận chính trị trong xã hội. Đối với Trung Quốc, việc xác lập rõ quan điểm coi không gian mạng là một “mặt trận tư tưởng” đặc biệt quan trọng, gắn chặt với vấn đề chủ quyền quốc gia và tính chính danh chính trị. Như Tập Cận Bình đã nhấn mạnh trong các luận điểm về cường quốc mạng: “Không có an ninh mạng thì không có an ninh quốc gia; không có tin học hóa thì không có hiện đại hóa” (Tập Cận Bình: “Phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của Tiểu tổ Lãnh đạo An ninh mạng và Tin học hóa Trung ương”, đăng trên *Nhân dân Nhật báo*, ngày 28/02/2014). Hơn nữa, Tập Cận Bình còn chỉ ra rằng nếu không chiếm lĩnh được không gian mạng thì khó có thể giữ vững trận địa tư tưởng và bảo đảm năng lực cầm quyền của Đảng. Cách tiếp cận mang tính hệ thống này đã tạo cơ sở để Trung Quốc chủ động xây dựng các thiết chế, công cụ và phương thức quản trị mới, qua đó bảo vệ nền tảng tư tưởng, củng cố tính chính danh chính trị và duy trì ổn định xã hội trong môi trường số. Cách tiếp cận này tạo nền tảng chính trị – pháp lý để triển khai các công cụ quản trị tư tưởng số một cách chủ động và có hệ thống. Thực tiễn cho thấy, trong môi trường truyền thông số, nhận thức xã hội không còn được hình thành chủ yếu thông qua các kênh chính thống, mà chịu tác động mạnh mẽ từ các luồng thông tin đa chiều, cảm tính và được “lọc” qua thuật toán. Đồng thời, Tập Cận Bình cũng chỉ ra rằng nếu không chiếm lĩnh được không gian mạng thì khó có thể giữ vững trận địa tư tưởng và bảo đảm năng lực cầm quyền của Đảng. Cách tiếp cận mang tính hệ thống này đã tạo cơ sở để Trung Quốc chủ động xây dựng các thiết chế, công cụ và phương thức quản trị mới, qua đó bảo vệ nền tảng tư

tường, củng cố tính chính danh chính trị và duy trì ổn định xã hội trong môi trường số. Chính vì vậy, trong bối cảnh chuyển đổi số và cạnh tranh diễn ngôn ngày càng gay gắt, việc nghiên cứu kinh nghiệm của Trung Quốc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Là quốc gia có số lượng người sử dụng Internet lớn nhất thế giới, Trung Quốc sở hữu một nền tảng xã hội số với quy mô và mức độ ảnh hưởng vượt trội. Theo báo cáo của Trung tâm Thông tin Mạng Internet Trung Quốc (CNNIC), đến cuối năm 2025, số lượng người dùng Internet đã vượt 1,1 tỷ người, với tỷ lệ phổ cập đạt khoảng 78% - 80% dân số, qua đó tiếp tục khẳng định vị thế quốc gia có cộng đồng cư dân mạng lớn nhất toàn cầu. Quy mô này không chỉ tạo nên một thị trường dữ liệu khổng lồ, mà còn hình thành một không gian xã hội số có sức lan tỏa sâu rộng, tác động trực tiếp đến cấu trúc nhận thức và đời sống tư tưởng của xã hội. Trên nền tảng đó, với việc kiên định con đường xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, Trung Quốc đã sớm nhận thức rõ tính chất chiến lược của không gian mạng đối với công tác tư tưởng. Thay vì coi truyền thông số chỉ là công cụ kỹ thuật đơn thuần, Trung Quốc tiếp cận không gian mạng như một bộ phận cấu thành hữu cơ của quản trị quốc gia hiện đại, đồng thời là thước đo năng lực cầm quyền trong điều kiện mới.

3.2. Cơ sở lý luận từ truyền truyền giáo dục một chiều đến quản trị hệ sinh thái truyền thông số

Với yêu cầu xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, do vậy việc phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn triển khai của Trung Quốc sẽ giúp làm rõ những hình thức và công cụ mới mà một đảng cầm quyền có thể sử dụng để bảo vệ nền tảng tư tưởng và bảo đảm an ninh hệ tư tưởng - ý thức hệ trong kỷ nguyên số. Trong lý luận mácxít, công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị luôn được xem là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng của công tác tư tưởng, gắn chặt với vai trò cầm quyền của giai cấp và chính đảng. C. Mác và Ph. Ăngghen đã khẳng định một quy luật mang tính nguyên tắc rằng: “Trong mọi thời đại, những tư tưởng của giai cấp thống trị là những tư tưởng thống trị. Điều đó có nghĩa là giai cấp nào là lực lượng vật chất thống trị

trong xã hội thì cũng là lực lượng tinh thần thống trị trong xã hội” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, T. 3, tr. 66). Điều này cho thấy tư tưởng thống trị của một thời đại không bao giờ tách rời những điều kiện vật chất và các phương tiện truyền bá tư tưởng đặc trưng của thời đại đó. Do vậy, khi các phương tiện truyền thông và điều kiện hình thành ý thức xã hội có sự biến đổi căn bản từ môi trường truyền thống sang không gian số, thì phương thức tổ chức công tác tư tưởng cũng tất yếu phải được điều chỉnh tương ứng. Đây chính là điểm xuất phát lý luận để lý giải vì sao trong kỷ nguyên số, mô hình tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị truyền thống đang bộc lộ những giới hạn rõ rệt, đòi hỏi một sự chuyển đổi mang tính cấu trúc để duy trì vị thế “lực lượng tinh thần thống trị” của chính đảng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian dài, tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị chủ yếu được tổ chức theo mô hình một chiều, dựa trên các kênh truyền thông chính thống và phương thức truyền đạt trực tiếp từ chủ thể tuyên truyền đến đối tượng tiếp nhận.

Do vậy, sự thay đổi hiện nay đặt ra một yêu cầu lý luận mới: cần chuyển từ tư duy “truyền đạt nội dung” sang tư duy “tổ chức và quản trị không gian ảnh hưởng”. Trong kỷ nguyên số, tác động tư tưởng không còn phụ thuộc chủ yếu vào việc ai nói đúng hơn, mà phụ thuộc ngày càng nhiều vào việc ai có khả năng tổ chức được dòng chảy thông tin, định hình khung diễn giải và duy trì sự hiện diện liên tục của các giá trị chính thống trong đời sống tinh thần xã hội. Đây là cơ sở để xuất hiện khái niệm quản trị hệ sinh thái truyền thông số như một cách tiếp cận mới đối với công tác tư tưởng.

Sự chuyển dịch từ tuyên truyền, giáo dục một chiều sang quản trị hệ sinh thái truyền thông số phản ánh một bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận về công tác tư tưởng. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh các nền tảng số và thuật toán gợi ý ngày càng đóng vai trò trung gian quyết định trong việc thông tin nào được nhìn thấy, được lan truyền và được thảo luận. Khi thuật toán trở thành “người gác cổng” mới của không gian tư tưởng, thì công tác tư tưởng không thể đứng ngoài quá trình thiết kế và điều tiết các cơ chế đó.

Một điểm lý luận đáng chú ý là cách tiếp cận hệ sinh thái cho phép kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong đấu tranh tư tưởng. Trong môi trường truyền thông số, việc phản bác các luận điệu sai trái chỉ có hiệu quả bền vững khi được đặt trong một không gian truyền thông mà các giá trị tích cực và chính thống giữ vai trò chủ đạo. Nếu không có một hệ sinh thái truyền thông đủ mạnh để lan tỏa lý luận và củng cố niềm tin xã hội, thì các hoạt động phản bác riêng lẻ sẽ dễ rơi vào thế bị động, chạy theo sự vụ. Do đó, quản trị hệ sinh thái truyền thông số chính là điều kiện để chuyển công tác tư tưởng từ thế phòng ngự sang thế chủ động, từ phản ứng sang dẫn dắt.

3.3. Kinh nghiệm của Trung Quốc trong xây dựng hệ sinh thái truyền thông số nhằm bảo vệ ý thức hệ

Trong bối cảnh truyền thông số và không gian mạng ngày càng trở thành địa bàn trung tâm của đấu tranh tư tưởng, Trung Quốc đã hình thành một cách tiếp cận mang tính chiến lược trong xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ giáo dục lý luận chính trị.

Trước hết, Trung Quốc xác lập rõ quan điểm coi không gian mạng là một “*mặt trận tư tưởng*” đặc biệt quan trọng, gắn chặt với vấn đề chủ quyền quốc gia và tính chính danh chính trị. Trong môi trường số hóa, nơi thông tin lan truyền với tốc độ nhanh và vượt qua biên giới quốc gia, nếu không chủ động thiết lập các nguyên tắc quản trị và định hướng giá trị, không gian mạng rất dễ trở thành kênh xâm nhập của các hệ tư tưởng đối lập. Vì vậy, Trung Quốc tiếp cận không gian mạng như một phần của ‘chủ quyền mở rộng’ nhằm bảo vệ trật tự tư tưởng và ổn định xã hội. Chiến lược này được hệ thống hóa trong *Chiến lược hợp tác quốc tế trong không gian mạng* (2017), nêu rõ: “Chủ quyền quốc gia không chỉ tồn tại trong thế giới thực mà còn mở rộng sang cả không gian số” (Văn phòng Thông tin Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: *Chiến lược hợp tác quốc tế trong không gian mạng* (Ban hành ngày 01/03/2017), đăng trên *Nhân dân Nhật báo*). Đây là nền tảng chính trị - pháp lý để Trung Quốc chủ động triển khai hệ thống quản trị tư tưởng số trong tình hình mới.

Trên nền tảng đó, một trong những sáng tạo nổi bật nhất của Trung Quốc là việc phát triển và vận dụng “*thuật toán chính trị*” (Political Algorithm) trong quản trị truyền thông số. Khác với mô hình thuật toán phổ biến ở nhiều nền tảng phương Tây - vốn được thiết kế chủ yếu để tối ưu hóa lợi nhuận thông qua việc giữ chân người dùng và khai thác thị hiếu cá nhân - thuật toán chính trị của Trung Quốc được định hướng phục vụ các mục tiêu chính trị - xã hội (Xem: Cục Quản lý Không gian mạng Trung Quốc (CAC) và các bộ ngành liên quan: “*Quy định về quản lý đề xuất thuật toán dịch vụ thông tin Internet*”, Ban hành ngày 31/12/2021). Thuật toán chính trị của Trung Quốc được triển khai theo hướng ưu tiên lan tỏa các nội dung tích cực và chính thống, bao gồm lý luận chính trị và các giá trị cốt lõi xã hội chủ nghĩa. Điều này phù hợp với quan điểm của Tạ Phục Chiêm khi cho rằng: “Việc xây dựng một hệ sinh thái mạng trong sạch không chỉ là vấn đề kỹ thuật, mà là sự bảo đảm cho an ninh hệ tư tưởng quốc gia trong điều kiện mới” (Tạ Phục Chi, 2022).

Cùng với thuật toán chính trị, Trung Quốc còn triển khai một sáng tạo khác có ý nghĩa đặc biệt trong xây dựng hệ sinh thái truyền thông số, đó là mô hình “siêu ứng dụng tư tưởng” (Ideological Super-App), tiêu biểu là nền tảng “Cường quốc học tập” (Tân Hoa xã, 02/01/2019, tr.1). Đây không chỉ là một ứng dụng phục vụ học tập lý luận chính trị theo nghĩa hẹp, mà là một không gian số tích hợp, nơi giáo dục lý luận chính trị được gắn kết chặt chẽ với các hoạt động thông tin, văn hóa và sinh hoạt xã hội thường nhật. Việc tích hợp đa chức năng cho phép lý luận chính trị không tồn tại như một lĩnh vực tách biệt, mà thấm thấu vào đời sống hằng ngày của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Từ góc độ bảo vệ nền tảng tư tưởng, sự kết hợp giữa thuật toán chính trị và siêu ứng dụng tư tưởng đã giúp Trung Quốc hình thành một *hệ sinh thái truyền thông số khép kín và chủ động*, trong đó, Đảng giữ vai trò trung tâm trong việc định hướng nội dung, tổ chức không gian và dẫn dắt dư luận. Điều này cho phép chuyển công tác tư tưởng từ trạng thái phản ứng bị động sang trạng thái chủ động kiến tạo, từ việc xử lý hậu quả sang phòng

ngừa sớm các rủi ro tư tưởng. Chính ở điểm này, năng lực bảo đảm an ninh hệ tư tưởng - ý thức hệ của Trung Quốc được nâng lên một trình độ mới, phù hợp với đặc điểm của kỷ nguyên số.

Ở tầm khái quát lý luận, những thực tiễn trên cho thấy sự dịch chuyển quan trọng từ việc sử dụng công nghệ số để phục vụ “kinh tế vô hình” sang việc vận dụng công nghệ số nhằm xây dựng và củng cố “quyền lực vô hình”, phát triển từ quyền lực mềm. Quyền lực này không biểu hiện trực tiếp qua các thiết chế cưỡng chế, mà thông qua khả năng định hướng nhận thức, tổ chức đồng thuận xã hội và duy trì niềm tin chính trị trong môi trường số. Đây là một đóng góp có ý nghĩa lý luận sâu sắc, gợi mở những vấn đề mới về mối quan hệ giữa công nghệ, quyền lực chính trị và an ninh hệ tư tưởng trong bối cảnh hiện đại.

Như vậy, cách tiếp cận này vừa có giá trị thực tiễn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, vừa cung cấp những gợi mở quan trọng cho việc phát triển lý luận chính trị đương đại về công tác tư tưởng và an ninh hệ tư tưởng trong kỷ nguyên số.

3.4. Giá trị tham khảo và gợi mở đối với Việt Nam trong đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị hiện nay

Từ việc phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng hệ sinh thái truyền thông số của Trung Quốc, có thể khẳng định rằng, những kinh nghiệm này không chỉ mang ý nghĩa tham khảo về mặt kỹ thuật hay tổ chức truyền thông, mà quan trọng hơn là gợi mở những vấn đề mang tính phương pháp luận đối với việc đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong điều kiện kỷ nguyên số. Đối với Việt Nam, việc tiếp thu các kinh nghiệm này cần được đặt trong khuôn khổ vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện chính trị, văn hóa và trình độ phát triển cụ thể của đất nước.

Trước hết, kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy sự cần thiết phải chuyển đổi tư duy từ “số hóa nội dung” sang “xây dựng hệ sinh thái tư tưởng”. Trong thực tiễn hiện nay, việc ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị ở Việt Nam cần tăng cường đưa nội dung

các văn kiện, nghị quyết, bài giảng lên các nền tảng trực tuyến để tăng cường không gian ảnh hưởng và dẫn dắt nhận thức trong môi trường số.

Thứ hai, kinh nghiệm Trung Quốc gợi mở yêu cầu làm chủ công nghệ và thuật toán trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong môi trường truyền thông số, nơi thuật toán đóng vai trò quyết định trong việc thông tin nào được hiển thị, được lan truyền và được thảo luận, nếu không có năng lực can thiệp và định hướng thuật toán, công tác tư tưởng sẽ luôn ở thế bị động. Đối với Việt Nam, điều này đặt ra yêu cầu cần từng bước xây dựng năng lực phân tích dữ liệu, dự báo dư luận xã hội và chủ động tạo ra các luồng thông tin tích cực để định hướng nhận thức, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ ba, từ mô hình “siêu ứng dụng tư tưởng” của Trung Quốc, có thể rút ra gợi ý quan trọng về việc tái cấu trúc phương thức giáo dục lý luận chính trị theo hướng tích hợp và gắn với đời sống xã hội. Việc xây dựng các nền tảng số tích hợp, kết nối học tập lý luận với thông tin thời sự, hoạt động văn hóa và các nhu cầu xã hội thiết thực, sẽ giúp lý luận chính trị trở nên gần gũi hơn, dễ tiếp nhận hơn và có khả năng thấm thấu tự nhiên vào đời sống tinh thần của xã hội.

Thứ tư, kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy tầm quan trọng của việc chuyển từ phản ứng bị động sang chủ động kiến tạo diễn ngôn chính thống. Trong đấu tranh tư tưởng hiện nay, nếu chỉ tập trung phản bác các quan điểm sai trái sau khi chúng đã lan rộng, hiệu quả sẽ hạn chế và dễ rơi vào thế chạy theo sự vụ. Đây là một bài học có ý nghĩa phương pháp luận quan trọng đối với Việt Nam trong việc kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cuối cùng, kinh nghiệm Trung Quốc cũng gợi mở yêu cầu kết hợp chặt chẽ giữa pháp trị số và kỷ luật chính trị - tư tưởng. Trong điều kiện không gian mạng phát triển mạnh, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về an ninh mạng, quản lý nền tảng số và bảo vệ dữ liệu phải đi liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác tư tưởng. Sự thống nhất giữa pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của Đảng là điều kiện để bảo đảm việc quản trị không gian

mạng vừa hiệu quả, vừa giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

4. Kết luận

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và không gian mạng đang làm biến đổi sâu sắc phương thức hình thành nhận thức xã hội, đồng thời đặt công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị trước những thách thức mới. Trong bối cảnh cạnh tranh diễn ngôn và đấu tranh tư tưởng ngày càng gay gắt, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể chỉ dựa vào các phương thức truyền thống, mà đòi hỏi phải đổi mới tư duy, phương thức và không gian triển khai theo hướng chủ động, hệ thống và hiện đại. Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn Trung Quốc cho thấy, xây dựng hệ sinh thái truyền thông số phục vụ giáo dục lý luận chính trị là một hướng tiếp cận phù hợp với yêu cầu của kỷ nguyên số. Những sáng tạo như định hướng thuật toán hay phát triển các nền tảng tích hợp không chỉ phản ánh năng lực thích ứng trước biến đổi công nghệ, mà còn thể hiện bước phát triển mới của lý luận cầm quyền xã hội chủ nghĩa. Việc chủ động tổ chức dòng chảy thông tin, định hướng dư luận và gắn giáo dục lý luận với đời sống đã góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng trong môi trường số. Đối với Việt Nam, kinh nghiệm này gợi mở yêu cầu xây dựng hệ sinh thái tư tưởng số, làm chủ công nghệ và kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”, qua đó góp phần nâng cao năng lực cầm quyền và củng cố niềm tin xã hội trong bối cảnh mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2022), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XX, Nxb Nhân dân, Bắc Kinh (中国共产党中央委员会,《中国共产党第二十次全国代表大会文件汇编》,人民出版社,北京,2022).
2. Ban Nghiên cứu Văn kiện Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2021), Trích đoạn luận điểm của Tập Cận Bình về cường quốc mạng, Nxb. Văn kiện Trung ương, Bắc Kinh. (中共中央党史和文献研究院,《习近平关于网络强国论述摘编》,中央文献出版社,北京,2021).
3. Tập Cận Bình (2017), Về quản trị quốc gia (Tập 2), Nxb Ngoại văn, Bắc Kinh. 习近平 (2017),《习近平谈治国理政》(第二卷),外文出版社,北京.
4. Tập Cận Bình: “Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về công tác an ninh mạng và tin học hóa” (ngày 20/04/2018), đăng trên Nhân dân Nhật báo (Bản tiếng Trung), ngày 22/04/2018, tr.1. 习近平:《在全国网络安全和信息化工作会议上的讲话》(2018年4月20日,载《人民日报》,2018年4月22日,第1版).
5. Tập Cận Bình (2022), Về quản trị quốc gia, T.4, Nxb Ngoại văn, Bắc Kinh. (习近平,《习近平谈治国理政》(第四卷),外文出版社,北京,2022).
6. Cục Quản lý Không gian mạng Trung Quốc (CAC) và các bộ ngành liên quan: “Quy định về quản lý đề xuất thuật toán dịch vụ thông tin Internet” (Ban hành ngày 31/12/2021, có hiệu lực từ ngày 01/03/2022). 国家互联网信息办公室等四部门:《互联网信息服务算法推荐管理规定》,2021年12月31日发布,2022年3月1日起施行.
7. Tạ Phục Chi (Chủ biên) (2022), Quản trị không gian mạng và An ninh hệ tư tưởng, Nxb. Khoa học xã hội Trung Quốc, Bắc Kinh. (谢伏瞻主编,《网络空间治理与意识形态安全》,中国社会科学出版社,北京,2022).
8. Trương Duy Vi (2021), Quyền lực diễn ngôn Trung Quốc, Nxb. Nhân dân Thượng Hải, Thượng Hải. (张维为,《中国话语权》,上海人民出版社,上海,2021).
9. Bảo Tĩnh (2023), Quản trị số: Sự biến đổi quản trị chính phủ trong kỷ nguyên số, Nxb. Nhân dân, Bắc Kinh. (鲍静,《数字治理:数字时代的政府治理变革》,人民出版社,北京,2023).
10. Đinh Hòa Căn (2022), Lý luận và thực tiễn hội hợp truyền thông, Nxb. Đại học Nam Kinh, Nam Kinh. (丁和根,《媒体融合的理论与实践》,南京大学出版社,南京,2022).
11. Jonathan Haskel & Stian Westlake (2021), Chủ nghĩa tư bản không có tư bản: Sự trỗi dậy của nền kinh tế vô hình, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
12. Nguyễn Minh Hoàn (Chủ biên) (2025), Sự phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về biện chứng giữa kinh tế và chính trị ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, Hà Nội: Nxb Lý luận chính trị.
13. C. Mác và Ph. Ăngghen: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, H. 1995, T. 3.
- 14.新华社:《“学习强国”学习平台正式上线》,载《人民日报》,2019年1月2日,第1版. Tân Hoa xã: “Nền tảng học tập ‘Cường quốc học tập’ chính thức trực tuyến”, đăng trên Nhân dân Nhật báo (Bản tiếng Trung), ngày 02/01/2019.
15. Thomas Piketty (2022), Tư bản trong thế kỷ XXI, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
16. Trung tâm Thông tin Mạng Internet Trung Quốc (CNNIC): Báo cáo thống kê về tình trạng phát triển Internet tại Trung Quốc lần thứ 56, tháng 8/2025, tr. 10-12. 中国互联网络信息中心 (CNNIC): 第56次《中国互联网络发展状况统计报告》,2025年8月,第10-12页.
17. Đặng Đình Quý (Chủ biên) (2024), Chủ nghĩa tư bản hiện đại: Vai trò, tác động đến tiến trình phát triển của thế giới và định hướng chính sách của Việt Nam, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
18. Văn phòng Thông tin Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Chiến lược hợp tác quốc tế trong không gian mạng (Ban hành ngày 01/03/2017), đăng trên Nhân dân Nhật báo (Bản tiếng Trung), ngày 02/03/2017. 中华人民共和国国务院办公厅:《网络空间国际合作战略》(2017年3月1日发布),载《人民日报》,2017年3月2日,第1版.